

Phụ lục 3

CÁC MINH CHỨNG ĐỀ TUYỂN THĂNG, CỘNG ĐIỂM ƯU TIÊN, CỘNG ĐIỂM KHUYẾN KHÍCH

(Kèm theo Công văn số #sovb/SGDDĐT-QLTXNN ngày #nbh/4/2025
của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

Đối tượng tuyển thăng, cộng điểm ưu tiên và khuyến khích	Ký hiệu	Minh chứng
1. Đối tượng tuyển thăng		
a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.	TT1	Học bạ của thí sinh (<i>chỉ cần trang bìa và các trang hiển thị kết quả lớp 9</i>).
b) Học sinh là người dân tộc rất ít người (<i>theo quy định của Chính phủ</i>).	TT2	Giấy khai sinh của thí sinh.
c) Học sinh khuyết tật.	TT3	Giấy xác nhận khuyết tật của UBND xã/phường/thị trấn nơi thí sinh thường trú cấp.
d) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.	TT4	Quyết định xếp giải hoặc giấy chứng nhận đạt giải hoặc bằng khen/giấy khen có thể hiện giải đã đạt và tên kỳ thi/cuộc thi.
đ) Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.	TT5	Quyết định chọn cử dự thi của Bộ GDĐT.
2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên (nếu thí sinh thuộc nhiều nhóm đối tượng ưu tiên thì chỉ được cộng điểm đối với nhóm ưu tiên có điểm cao nhất)		
a) Nhóm đối tượng 1 (cộng 2,0 điểm): a1) Con liệt sĩ; a2) Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;	UT1	a1) Giấy báo tử hoặc Bản sao Bằng “Tổ quốc ghi công” của liệt sĩ; Bản khai tình hình thân nhân liệt sĩ (Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định 131/2021/NĐ-CP); Quyết định cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và trợ cấp tiền tuất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cũ). a2) Giấy chứng nhận thương binh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; hoặc Giấy chứng nhận được hưởng chính sách như thương binh có tỉ lệ mất sức lao động 81% trở lên do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (cũ) cấp.

Đối tượng tuyển thẳng, cộng điểm ưu tiên và khuyến khích	Ký hiệu	Minh chứng
a3) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; a4) Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.		a3) Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định hoặc Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cũ) cấp. a4) Giấy xác nhận khuyết tật của UBND xã/phường/thị trấn nơi thí sinh thường trú cấp.
a) Nhóm đối tượng 2 (cộng 1,5 điểm): a1) Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; a2) Con thương binh mất sức lao động dưới 81%; Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81 %”.	UT2	a1) Quyết định công nhận Anh hùng lực lượng vũ trang, Quyết định công nhận Anh hùng Lao động, Bà mẹ Việt Nam anh hùng. a2) Giấy chứng nhận thương binh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; hoặc Giấy chứng nhận được hưởng chính sách như thương binh có tỉ lệ mất sức lao động dưới 81% trở lên do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (cũ) cấp.
a) Nhóm đối tượng 3 (cộng 1,0 điểm): a1) Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; Người dân tộc thiểu số; a2) Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	UT3	a1) Giấy khai sinh của thí sinh. a2) Ảnh chụp màn hình máy tính/điện thoại hiển thị thông tin cá nhân của thí sinh (họ tên, số định danh cá nhân, giới tính, ngày sinh, nơi thường trú) trên ứng dụng VneID; hoặc Ảnh chụp mặt trước Thẻ Căn cước/Thẻ Căn cước công dân/Giấy Chứng minh nhân dân của thí sinh (có thông tin nơi thường trú).

Đối tượng tuyển thẳng, cộng điểm ưu tiên và khuyến khích	Ký hiệu	Minh chứng
3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích đối với tuyển sinh vào trường THPT công lập không chuyên biệt và Trường PTDTNT THPT tỉnh Quảng Nam (nếu thí sinh đạt được nhiều giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi theo quy định thì chỉ được cộng điểm khuyến khích một lần đối với giải được cộng điểm cao nhất)		
Học sinh THCS trong quá trình học lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9 đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật có tổ chức ở cấp quốc gia: - Giải Nhất: cộng 1,5 điểm; - Giải Nhì: cộng 1,0 điểm; - Giải Ba: cộng 0,5 điểm.	KK1 KK2 KK3	Quyết định xếp giải hoặc giấy chứng nhận đạt giải hoặc bằng khen/giấy khen có thể hiện giải đã đạt và tên kỳ thi/cuộc thi.
4. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích trong điểm hồ sơ đối với tuyển sinh vào trường THPT chuyên (nếu thí sinh đạt nhiều giải khác nhau được tính tổng điểm tương ứng cho từng giải đạt được)		
Học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THCS hoặc đạt giải cấp tỉnh trở lên về các môn học văn hóa; về khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh THCS do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức được quy định mức điểm cộng như sau: - Giải Nhất/Huy chương Vàng: cộng 2,0 điểm; - Giải Nhì/Huy chương Bạc: cộng 1,5 điểm; - Giải Ba/Huy chương Đồng: cộng 1,0 điểm; - Giải Khuyến khích: cộng 0,5 điểm.		Quyết định xếp giải hoặc giấy chứng nhận đạt giải hoặc bằng khen/giấy khen có thể hiện giải đã đạt và tên kỳ thi/cuộc thi.

Lưu ý:

- Đối với thí sinh ĐKDT trực tuyến: các minh chứng (nếu có) kèm theo hồ sơ ĐKDT trực tuyến là ảnh chụp (tập tin hình ảnh) hoặc bản scan (tập tin PDF).
- Đối với thí sinh ĐKDT trực tiếp (thí sinh tự do): các minh chứng (nếu có) kèm theo Đơn ĐKDT là bản sao có công chứng./.